

ĐỀ CƯƠNG VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM (1943) - CƯƠNG LĨNH ĐẦU TIÊN VỀ VĂN HÓA CỦA ĐẢNG TA

◆ PGS. TS ĐÀO DUY QUÁT

Đầu năm 1943, cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II diễn ra rất quyết liệt. Chính phủ Pháp đầu hàng phát xít Đức. Ở Việt Nam, thực dân Pháp thực hiện chính sách đầu hàng phát xít Nhật để duy trì ách thống trị thực dân của mình. Còn phát xít Nhật lợi dụng chính sách đầu hàng của Đờ Cu để thực hiện âm mưu biến Việt Nam thành bán thuộc địa của Nhật, do đó Nhật đẩy mạnh chính sách xâm lấn Việt Nam về mọi phương diện quân sự, chính trị, kinh tế và văn hóa. Trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa, thực dân Pháp và phát xít Nhật tung vào Việt Nam các loại triết thuyết thù địch như: Chủ nghĩa phục cổ, chủ nghĩa hư vô Trotskit chủ nghĩa Đại Đông Á, thuyết “Âu hóa”, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, chủ nghĩa đầu hàng. Về mặt kinh tế xã hội, nhân dân Việt Nam rên siết dưới ách bóc lột, áp bức tàn bạo của thực dân, phát xít và phong kiến. Văn hóa Việt Nam lúc này đứng trước sự bế tắc, mất phương hướng. Phong trào cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đứng trước những thách thức và vận hội mới. Trên cơ sở phân tích sâu sắc những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu đang vận động rất quyết liệt trong xã hội, nhận rõ từng thách thức để vượt qua, nắm bắt từng cơ hội để tận dụng, nhằm hoàn thành thắng lợi mục tiêu giải phóng dân tộc. Từ ngày 25 đến ngày 28/2/1943, Ban Thường vụ Trung ương

Đảng ta đã họp bàn các công tác chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Sau hội nghị lịch sử này, Tổng Bí thư Trường Chinh đã soạn thảo *Đề cương về văn hóa Việt Nam*

Nhìn lại bối cảnh ra đời của Đề cương lịch sử này, chúng ta sẽ cảm nhận sâu sắc ý nghĩa và giá trị lịch sử của bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam*.

Khi chúng ta hiểu được tình cảnh rên siết của đồng bào ta trước ách bóc lột, áp bức của thực dân Pháp, phát xít Nhật, thấu hiểu tình trạng khùng hoảng, bế tắc của giới trí thức Việt Nam trong những năm 1941 – 1943 mới thấu hiểu sâu sắc vai trò soi đường, định hướng của Đề cương trong bước ngoặt lịch sử giải phóng dân tộc.

Bản *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 được trình bày ngắn gọn sáng tỏ trong 5 phần:

Phần I: Cách đặt vấn đề.

Phần II: Lịch sử và tính chất văn hóa Việt Nam.

Phần III: Nguy cơ của văn hóa Việt Nam dưới ách phát xít Nhật, Pháp.

Phần IV: Vấn đề cách mạng văn hóa Việt Nam.

Phần V: Nhiệm vụ cần kíp của những nhà văn hóa mác xít Đông Dương và nhất là của những nhà văn hóa mác xít Việt Nam.

Trên cơ sở phương pháp luận mác xít gắn chặt với phân tích sâu sắc thực tiễn, nhất là những xu hướng khác nhau trong lĩnh vực văn hóa Việt Nam, Đề cương đã trình bày những nội hàm chủ yếu của văn hóa bao gồm cả tư tưởng, học thuật (khoa học) nghệ thuật (văn học, nghệ thuật). Đề cương xác định văn hóa là một trong ba mặt trận (chính trị, kinh tế, văn hóa) mà ở đó người cộng sản phải hoạt động, phải lãnh đạo cách mạng chính trị và cách mạng văn hóa. Đề cương đã nêu bật những quan điểm tư tưởng chỉ đạo cách mạng văn hóa ở Việt Nam. Đó là, phải hoàn thành cách mạng văn hóa mới hoàn thành được cuộc cải tạo xã hội; cách mạng văn hóa muốn hoàn thành phải do Đảng cộng sản lãnh đạo, cách mạng văn hóa có thể hoàn thành khi nào cách mạng chính trị thành công; nền văn hóa mà cuộc cách mạng văn hóa ở Việt Nam phải thực hiện sẽ là văn hóa xã hội chủ nghĩa. Về mối quan hệ giữa cách mạng văn hóa và cách mạng giải phóng dân tộc, Đề cương khẳng định: Cách mạng văn hóa ở Việt Nam phải dựa vào cách mạng dân tộc giải phóng mới có điều kiện phát triển; cách mạng dân tộc giải phóng Việt Nam mới có thể đưa văn hóa Việt Nam tới trình độ dân chủ và có tính chất dân tộc hoàn toàn độc lập, dựng nên một nền văn hóa mới; phải tiến lên thực hiện cách mạng xã hội ở Việt Nam, gây dựng một nền văn hóa xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đề cương cũng làm rõ mục tiêu trước mắt của cuộc vận động văn hóa ở Việt Nam là xây dựng nền văn hóa mới, tuy chưa phải là văn hóa xã hội chủ nghĩa. Đề cương đã xác định nền văn hóa mới của Việt Nam có hai tính chất dân tộc và dân chủ mới và khẳng định trong giai đoạn này nó là cách mạng và tiến bộ nhất ở Đông Dương.

Đề cương văn hóa đã xác định 3 nguyên tắc vận động của cuộc vận động văn hóa ở Việt Nam thời kỳ này là:

+ Dân tộc hóa, chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hóa Việt Nam

phát triển độc lập.

+ Đại chúng hóa, chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng.

+ Khoa học hóa, chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hóa trái khoa học, phản tiến bộ.

Tuy còn một số hạn chế nhất định, nhưng trong bối cảnh lịch sử đầu những năm 40 của thế kỷ XX, Đề cương đã trình bày hệ thống các quan niệm, phạm trù, các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, phương châm, nguyên tắc của cuộc vận động văn hóa của dân tộc Việt Nam, đây là kết quả của tư duy lý luận và tổng kết kinh nghiệm hoạt động 12 năm lãnh đạo trên mặt trận văn hóa từ khi Đảng ta ra đời đến 1943. Đây là đỉnh cao trí tuệ, là sự nhận thức sắc bén về tình hình, là những dự báo khoa học về mục tiêu, tính chất, nguyên tắc, nhiệm vụ của cuộc vận động văn hóa đương thời; là sức mạnh tinh thần vĩ đại mà cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đang cần. Những quan điểm tư tưởng cơ bản nêu trong cả 5 phần của Đề cương có sức thuyết phục sâu sắc và là ngọn cờ tập hợp đông đảo tầng lớp trí thức Việt Nam vào cuộc vận động văn hóa, vào cuộc cách mạng giải phóng tư tưởng văn hóa cho mỗi người, mỗi tầng lớp, giai cấp và toàn dân tộc.

Bản Đề cương văn hóa đầy tính thuyết phục và tính chiến đấu đã trở thành ngọn cờ tập hợp, cổ vũ, động viên giới trí thức, khoa học, văn học, nghệ thuật Việt Nam đương thời vào cuộc chiến đấu quyết liệt cho sự toàn thắng của cách mạng dân tộc dân chủ, cho sự nghiệp phá vỡ xiềng xích của văn hóa phát xít, thực dân, bảo vệ truyền thống văn hóa dân tộc, xây dựng nền văn hóa mới của Việt Nam.

Sau thắng lợi vĩ đại của cách mạng tháng 8, với vị trí “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, Đảng cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát huy sức mạnh vĩ đại của nền văn hóa mới Việt Nam đánh thắng hai tên hung nô của thế kỷ XX

là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất non sông, đưa cả nước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội!

Từ những vấn đề được trình bày trên, đối chiếu với quan niệm phổ biến về cương lĩnh là văn kiện cơ bản xác định mục đích, nhiệm vụ chiến lược về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa... trong thời kỳ lịch sử nhất định của một chính Đảng, một nhà nước, hoặc một tổ chức chính trị xã hội, một phong trào cách mạng. Cương lĩnh là ngọn cờ tập hợp lực lượng để thực hiện đường lối mục tiêu đề ra. Cương lĩnh đúng đắn phản ánh tiến trình khách quan của sự vận động, phù hợp với yêu cầu và nguyện vọng của quần chúng, thúc đẩy cuộc vận động phát triển thắng lợi.

Từ quan niệm chung trên đây, đối chiếu với những nội dung cơ bản được trình bày trong Đề cương và đặc biệt là những thắng lợi vĩ đại trong cuộc vận động văn hóa của Đảng ta trong 70 năm qua, chúng ta hoàn toàn có thể khẳng định rằng: *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 là cương lĩnh đầu tiên của Đảng ta về văn hóa.

Năm 1998, sau 12 năm của sự nghiệp đổi mới, BCH Trung ương Đảng (khóa VIII) đã ban hành Nghị quyết lần thứ 5 về: *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Nghị quyết Trung ương 5 đã tiếp thu, bổ sung, phát triển *Đề cương văn hóa Việt Nam* (1943). Nghị quyết Trung ương 5 có vai trò, vị trí, ý nghĩa như một cương lĩnh văn hóa của Đảng trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

15 năm thực hiện 5 quan điểm chỉ đạo, 10 nhiệm vụ và 4 cụm giải pháp của Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), nền văn hóa nước ta phát triển và đạt được nhiều thành tựu nhưng còn nhiều khuyết điểm yếu kém không thể xem thường. Điều đáng lo ngại nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

trong bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và nhân dân không được ngăn chặn, đẩy lùi mà lại nghiêm trọng hơn, nhất là tệ quan liêu, tham nhũng và lãng phí.

Kỷ niệm 70 năm *Đề cương về văn hóa Việt Nam* khi Đảng ta đang tiến hành tổng kết 15 năm Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) đặt ra cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhất là cho đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ trọng trách phải tiếp tục đổi mới tư duy, nghiên cứu phát triển lý luận về văn hóa gắn chặt với tổng kết thực tiễn xây dựng nền văn hóa mới thời kỳ 1945 – 1954, thực tiễn tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng văn hóa 1960 – 1975 và thực tiễn 15 năm xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (1998 – 2013) để đóng góp vào việc hoàn thiện đường lối, chiến lược văn hóa của Đảng ta trong thời kỳ mới: Thời kỳ tiếp tục đổi mới toàn diện và đồng bộ đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, chủ động hội nhập quốc tế.

Trong bài viết này, xin được bổ sung và phát triển một số vấn đề sau:

Trước hết là quan niệm về văn hóa, về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước.

Trong *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943, quan niệm về văn hóa bao gồm tư tưởng, học thuật, nghệ thuật. Đến Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) coi văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Theo chúng tôi cần phát triển, mở rộng hơn nữa quan niệm này theo hướng: Văn hóa là toàn bộ giá trị vật chất, tinh thần do lao động của con người sáng tạo và tích lũy lại, tạo nên bản sắc của từng dân tộc và của từng xã hội. Đó là “thiên nhiên thứ 2” do con người sáng tạo ra làm thành giá trị vĩnh hằng của nhân loại.

Tiếp cận từ cấu trúc, yếu tố hàng đầu của văn hóa là sự hiểu biết, khả năng sáng tạo mà

con người tích lũy được trong quá trình lao động, học tập và đấu tranh. Sự hiểu biết chỉ trở thành văn hóa khi nó tạo thành nền tảng cho hành vi ứng xử của con người trong quan hệ với mọi người, với xã hội, với tự nhiên và với bản thân mình.

Tiếp cận từ giá trị, văn hóa là trình độ phát triển các quan hệ nhân tính của một xã hội, của mỗi con người, nó được cộng đồng khẳng định thành một hệ giá trị mà chuẩn mực cơ bản là: chân, thiện, mỹ. Theo cách tiếp cận này, ta phân biệt được cái gì là văn hóa, là phản văn hóa, vô văn hóa thể hiện trên 3 cặp phạm trù cơ bản: đúng - sai, thiện - ác, đẹp - xấu.

Cốt lõi của hệ giá trị là hệ tư tưởng vì nó kết dính, định hướng các chuẩn mực giá trị và các cộng đồng văn hóa.

Văn hóa có tính bộ phận và tính lan tỏa. Tính bộ phận thể hiện rõ trong thể chế, thiết chế văn hóa, văn nghệ, trong việc hình thành các giá trị, phẩm chất con người, hình thành các kiểu nhân cách văn hóa. Tính lan tỏa biểu hiện trong các giá trị cơ bản, các động cơ, niềm tin từ con người ứng xử trong mọi hoạt động, mọi lĩnh vực cuộc sống. Do đó, văn hóa được thể hiện và lan tỏa thông qua văn hóa chính trị, văn hóa pháp luật, văn hóa lao động, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kinh doanh, văn hóa đạo đức, văn hóa giao tiếp, văn hóa thẩm mỹ, văn hóa nghệ thuật, văn hóa sinh thái, văn hóa tôn giáo, văn hóa gia đình... Khái niệm văn hóa có nội dung trùng với khái niệm văn minh. Nhưng giữa văn hóa văn minh có khác biệt quan trọng; văn minh nhấn mạnh trình độ vật chất kỹ thuật trong một nền văn hóa của một xã hội, một thời đại. Văn hóa xác định trình độ nhân văn trong một nền văn minh, trong xã hội được gọi là văn minh.

Quan niệm như trên sẽ thấy văn hóa ở trong kinh tế và chính trị, nó thấm sâu trong mỗi con người, mỗi gia đình, mỗi cộng đồng, mỗi xã hội, nó trở thành nguồn lực nội sinh, là động

lực phát triển bền vững cho mỗi con người, mỗi gia đình, mỗi cộng đồng, mỗi quốc gia dân tộc và cho toàn nhân loại. Do đó văn hóa không chỉ là mục tiêu và động lực của phát triển kinh tế - xã hội mà văn hóa là mục tiêu, động lực phát triển và là hệ điều chỉnh cho sự phát triển bền vững của mỗi con người, mỗi gia đình, mỗi cộng đồng, mỗi quốc gia dân tộc và cho toàn nhân loại.

Cần phát triển quan điểm: Đảng tăng cường lãnh đạo sự nghiệp văn hóa theo hướng: Đảng phải có cương lĩnh, đường lối văn hóa đúng đắn, phải lãnh đạo thể chế hóa cương lĩnh, đường lối văn hóa để đưa cương lĩnh, đường lối văn hóa vào cuộc sống. Đặc biệt mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức Đảng phải xây dựng văn hóa Đảng. Mỗi cán bộ đảng viên, mỗi tổ chức Đảng phải là tấm gương văn hóa để lan tỏa các giá trị văn hóa ra toàn xã hội.

Nhiệm vụ trọng tâm của sự nghiệp văn hóa trong thời kỳ mới phải là *trực tiếp giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng xây dựng con người Việt Nam về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, có nhân cách tốt đẹp, có bản lĩnh vững vàng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới toàn diện, đồng bộ theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, sự nghiệp xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*. Tất cả các hoạt động giáo dục đào tạo, văn học nghệ thuật, khoa học công nghệ, báo chí xuất bản, truyền thông, di sản văn hóa, thể chế, thiết chế văn hóa, giao lưu văn hóa... phải có trách nhiệm trực tiếp đối với nhiệm vụ trọng tâm này. Với tinh thần trên, BCH Trung ương Đảng khóa XI, trên cơ sở kết quả tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), cần ra một nghị quyết mới về văn hóa, với vị trí, vai trò là một cương lĩnh mới về văn hóa để soi đường cho quốc dân đi trong thời kỳ phát triển mới.